

Bản án số: 141/2022/HS-ST
Ngày 13/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Minh Tân;
2. Ông Bùi Vạn Huynh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 145/2022/HSST ngày 27/9/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 575/2022/QĐXXST-HS ngày 24/11/2022 đối với bị cáo:

Phạm Q, sinh ngày 10/9/1985; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 4, thôn A, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; nơi ở hiện nay: Tổ dân phố L, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Nông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/12; con ông Phạm C, bà Huỳnh Thị M; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 26/11/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày từ 18/4/2022 đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Ngô Văn C, sinh năm 1973; địa chỉ: Tổ dân phố L, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

[1] Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội

dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cuối tháng 3 năm 2022, Phạm Q nảy sinh ý định mua bán ma túy để kiếm tiền tiêu xài cá nhân. Thông qua mạng xã hội Facebook, Q biết và kết bạn với đối tượng tên P (*không rõ nhân thân, lai lịch*) ở thành phố Hồ Chí Minh. Q dùng tài khoản Facebook “*Phạm Q*” của Q liên lạc với tài khoản Facebook “*PP*” của P để thỏa thuận mua bán ma túy với phương thức: Q liên lạc qua mạng Facebook cho đối tượng P thống nhất số lượng ma túy cần mua và số tiền cần trả. Đối tượng P sẽ gửi gói hàng (*bên trong cất giấu ma túy*) theo dịch vụ xe khách liên tỉnh về Quảng Ngãi cho Q; Q nhận hàng và thanh toán tiền cho xe khách theo phí dịch vụ chuyển hàng. Q đã liên hệ mua ma túy của đối tượng P 02 lần, cụ thể:

- Lần thứ nhất: Ngày 28/3/2022, Q đã dùng tài khoản facebook “*Phạm Q*” nhắn tin cho tài khoản Facebook “*PP*” qua ứng dụng Messenger mua 02 (*hai*) viên ma túy “*kẹo*” với giá tiền là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*). Ngày 01/4/2022, Q nhận ma túy và thanh toán tiền cho xe khách tại đoạn đường QL1A thuộc phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi (*Q không nhớ số điện thoại nhân viên xe, biển số xe và tên nhà xe*). Sau khi nhận được ma túy, Q đem về phòng trọ đã thuê tại Tổ dân phố L, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi và bẻ một phần nhỏ ở mỗi viên ma túy “*kẹo*” dùng thử để kiểm tra chất lượng ma túy; 02 (*hai*) mảnh ma túy “*kẹo*” còn lại, Q cất giấu tại phòng trọ nhằm mục đích ai mua thì bán kiếm lời.

- Lần thứ hai: Ngày 13/4/2022, với phương thức, thủ đoạn như trên, Q mua của đối tượng P 03 (*ba*) gói ma túy “*khay*” và 08 (*tám*) viên ma túy “*kẹo*” với giá tiền là 4.500.000 đồng (*bốn triệu năm trăm ngàn đồng*). Ngày 15/4/2022, Q nhận ma túy và thanh toán tiền cho xe khách tại đoạn đường QL1A thuộc phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi (*Q không nhớ số điện thoại nhân viên xe, biển số xe và tên nhà xe*). Sau khi nhận được ma túy, Q đem ma túy về phòng trọ rồi phân 03 (*ba*) gói ma túy “*khay*” thành 04 (*bốn*) gói ma túy “*khay*”, nhằm để bán kiếm lời.

Khoảng 23 giờ ngày 17/4/2022, đối tượng H (*không rõ nhân thân, lai lịch*) dùng tài khoản Facebook “*Nguyễn H*” nhắn tin cho tài khoản Facebook “*Phạm Q*” của Q qua ứng dụng Messenger với nội dung có người bạn của H cần mua ma túy “*khay*” và “*kẹo*” để sử dụng. Q và H thỏa thuận số lượng ma túy và giá cả; Q bán cho bạn của đối tượng H 06 (*sáu*) viên ma túy “*kẹo*” và 02 (*hai*) gói ma túy “*khay*” với giá 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*) và hẹn giao ma túy tại quán karaoke D, ở thôn T, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Sau đó, H nhắn tin số điện thoại của đối tượng mua ma túy cho Q qua ứng dụng Messenger, Q lưu số điện thoại đối tượng này trong danh bạ là “*Bạn Hkh*” (*Q không nhớ số điện thoại*) và gọi cho đối tượng này để chốt số lượng ma túy, giá cả và địa điểm giao ma túy.

Khoảng 00 giờ, ngày 18/4/2022, Q đón xe taxi và đem theo số ma túy trên đến trước cơ sở karaoke D. Tại đây, Q gọi điện thoại cho đối tượng mua ma túy và giao dịch với đối tượng này trước karaoke D. Khi Q và đối tượng mua ma túy đang giao dịch thì bị Công an thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi bắt quả tang, đối tượng mua ma túy bỏ chạy, làm rơi một điện thoại tại hiện trường.

Tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ của Q thuê tại Tổ dân phố L, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi còn phát hiện thu giữ 02 gói ma túy “khay”, 02 viên ma túy “kẹo” và 02 mảnh viên ma túy “kẹo” cùng các đồ vật, tài liệu có liên quan.

* Đồ vật, tài liệu thu giữ:

- 01 (một) túi ni lông màu trắng chứa 06 (sáu) viên nén màu hồng.
- 02 (hai) túi ni lông màu trắng, bên trong các túi ni lông này chứa tinh thể rắn màu trắng.
- 01 (một) điện thoại di động loại cảm ứng màu xanh - đen, hiệu Samsung.
- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).
- 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím màu đen, hiệu Nokia.
- 02 (hai) túi ni lông màu trắng bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng.
- 02 (hai) viên nén màu hồng.
- 02 (hai) mảnh viên nén màu hồng.
- 01 (một) áo khoác màu đỏ - đen.

[2] Bản cáo trạng số 123/CT-VKS, ngày 26/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố bị cáo Phạm Q về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại các điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Q phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; áp dụng các điểm p Khoản 2 Điều 251, điểm s Khoản 1 Điều 51, các Điều 38, 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử phạt bị cáo Q từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù; về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử: tịch thu tiêu hủy 4,05 gam mẫu ma túy, loại MDMA; 3,90 gam mẫu ma túy Ketamine (mẫu bên trong 02 phong bì), cùng vỏ bao gói niêm phong gửi giám định được niêm phong trong cùng một phong bì số: 345/KTHS(GĐ-2022), trên giáp lai có hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi và các chữ ký người tham gia đóng gói niêm phong; 01 (một) áo khoác màu đỏ - đen; 01 (một) thẻ sim Mobifone có dãy số 8401201133645044 và 01 (một) thẻ sim Mobifone có dãy số 8401201133643888; đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà

nước 01 (một) điện thoại di động màu xanh đen, nhãn hiệu SAMSUNG, model: SM-A305F/DS; IMEI 1: 358384100851415, IMEI 2: 358385100851412; 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím, màu đen, nhãn hiệu NOKIA, model: TA-1034; IMEI 1: 355828091106448, IMEI 2: 355828099106440; đề nghị trả lại cho bị cáo số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã có hành vi mua ma túy để bán cho người khác nhằm kiếm lời. Theo Kết luận giám định của cơ quan giám định thì số ma túy thu giữ của bị cáo là: tổng khối lượng mẫu ma túy, loại MDMA là 4,32 gam; tổng khối lượng mẫu ma túy, loại Ketamine là 4,15 gam. Theo hướng dẫn tại Điều 5 của Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ về cách tính tổng khối lượng các chất ma túy không được quy định trong cùng một điểm của Điều 251 của Bộ luật Hình sự thì tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng các chất ma túy thu giữ của bị cáo được tính như sau: Tính tỷ lệ phần trăm về khối lượng của từng chất ma túy so với mức tối thiểu đối với từng chất đó được quy định tại khoản 2 của Điều 251 của Bộ luật Hình sự, sau đó cộng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của từng chất ma túy lại với nhau để xác định tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của các chất ma túy: $(4,32\text{gam}/5\text{gam} \times 100\%) + (4,15 \text{ gam}/20\text{gam} \times 100\%) = 107,15\%$ là hơn 100%. Vì vậy, cần tiếp tục tính tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của các chất ma túy so với mức tối thiểu đối với từng chất được quy định tại khoản 3 của Điều 251 của Bộ luật Hình sự: $(4,32/30\text{gam} \times 100\%) + (4,15 \text{ gam}/100\text{gam} \times 100\%) = 18,55\%$ là dưới 100% nên tổng khối lượng các chất ma túy thu giữ được của bị cáo thuộc trường hợp quy định tại điểm p Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua

bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm p Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Số ma túy còn lại sau giám định gồm 4,05 gam mẫu ma túy, loại MDMA; 3,90 gam mẫu ma túy, loại Ketamine, cùng vỏ bao gói niêm phong gửi giám định được niêm phong trong cùng một phong bì số 345/KTHS(GĐ-2022), trên giáp lai có hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi và các chữ ký của ông Nguyễn Văn D và Bùi Minh T; thẻ Sim mobifone có dãy số 8401201133645044 được gắn bên trong điện thoại di động, màu xanh đen, nhãn hiệu SAMSUNG; thẻ sim mobifone có dãy số 8401201133643888 được gắn bên trong điện thoại di động, màu đen, nhãn hiệu NOKIA; 01 áo khoác màu đỏ - đen (bị cáo không có yêu cầu nhận lại). Đây là những vật chứng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động, màu xanh đen, nhãn hiệu SAMSUNG, model: SM-A305F/DS; IMEI 1: 358384100851415, IMEI 2: 358385100851412 và 01 điện thoại di động, màu đen, nhãn hiệu NOKIA, model: TA-1034; IMEI 1: 355828091106448, IMEI 2: 355828099106440, được niêm phong trong một bì thư được dán kín, có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi và các chữ ký ông Nguyễn A (số 352). Đây là công cụ dùng vào việc phạm tội nên tịch thu và sung ngân sách Nhà nước.

- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 2.000.000 đồng, đây là tiền của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[6] Đối với đối tượng tên P có tài khoản Facebook “PP”, bị cáo không biết nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra - Công an thành phố Quảng Ngãi không đủ thông tin để xác minh.

Đối với đối tượng “H” và đối tượng “*Bạn Hkh*” có số điện thoại liên lạc, Cơ quan điều tra - Công an thành phố Quảng Ngãi tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Đối với ông Ngô Văn C là chủ nhà trọ cho bị cáo Q thuê phòng, không biết bị cáo mua ma túy cất giấu trong phòng trọ, nên Cơ quan điều tra - Công an thành phố Quảng Ngãi không xử lý đối với ông C.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi về tội danh, hình phạt đối với bị cáo có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo Q phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các điểm p Khoản 2 Điều 251, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
2. Xử phạt bị cáo Phạm Q 07 (*bảy*) năm 06 (*sáu*) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/4/2022.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu và tiêu hủy: 4,05 gam mẫu ma túy, loại MDMA; 3,90 gam mẫu ma túy, loại Ketamine, cùng vỏ bao gói niêm phong gửi giám định được niêm phong trong cùng một phong bì số 345/KTHS(GĐ-2022), trên giáp lai có hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi và các chữ ký của ông Nguyễn Văn D và Bùi Minh T; 01 (*một*) thẻ sim Mobifone có dãy số 8401201133645044 được gắn bên trong điện thoại di động, màu xanh đen, nhãn hiệu SAMSUNG; 01 (*một*) thẻ sim Mobifone có dãy số 8401201133643888 được gắn bên trong điện thoại di động, màu đen, nhãn hiệu NOKIA; 01 (*một*) áo khoác màu đỏ - đen.

3.3. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động, màu xanh đen, nhãn hiệu SAMSUNG, model: SM-A305F/DS; IMEI 1: 358384100851415, IMEI 2: 358385100851412; 01 (một) điện thoại di động, màu đen, nhãn hiệu NOKIA, model: TA-1034; IMEI 1: 355828091106448, IMEI 2: 355828099106440, được niêm phong trong một bì thư được dán kín, có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi và các chữ ký ông Nguyễn A (số 352).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07/12/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Quảng Ngãi và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi).

3.4. Trả lại cho bị cáo Phạm Q tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

(Theo Ủy nhiệm chi ngày 06/10/2022 tại Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi, đơn vị trả tiền: Công an thành phố Quảng Ngãi, đơn vị nhận tiền: Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi).

4. Buộc bị cáo Phạm Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP Quảng Ngãi;
- CQCSĐT Công an TP Quảng Ngãi;
- Bộ phận HSNV Công an thành phố Quảng Ngãi;
- CCTHADS TP Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Hồng Ánh